

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH PHÚ THỌ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24 /2017/ HNGĐ - ST

-----***-----

Ngày 24/08/2017

V/v: “Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông **Tạ Đình Quang**

- Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông: **Khổng Minh Thanh**

2- Bà: **Nguyễn Thị Minh Thu**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Đào**- Cán bộ Toà án.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà:

Bà **Phạm Thị Thuỳ Linh** – Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 08 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 85/2016/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2016 về việc: “ Hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Thuỳ L** - sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 2, TT H, huyện T, tỉnh P.

Bi đơn: Anh **Hà Huy M** - sinh năm 1988. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 10, xã T, huyện T, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 6/10/2016 và các lời khai nguyên đơn chị Hà Thị Thuỳ L trình bày: Chị và anh Hà Huy M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/10/2013 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh P. Trong cuộc sống do tuổi còn trẻ nên đôi lúc vợ chồng hay cãi vã nhau và chỉ được một thời gian ngắn do bất đồng quan điểm sống, cách sống, lối sống, anh M thường chơi bời không chăm lo gì cho gia đình, đến năm 2016 tình cảm vợ chồng bị dạn nứt không thể hàn gắn được, đến cuối tháng 7 năm 2016 vợ chồng sống ly thân và

không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị xin được ly hôn với anh M.

Về con chung: chị L xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Thu Ph, sinh ngày 04/6/2014. Hiện nay cháu Ph đang ở với anh M. Nếu ly hôn chị xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và vay nợ: Chị L xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không vay ai, nợ ai nên không đặt ra giải quyết.

Về công sức: Chị L khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về phía anh Hà Huy M trình bày: Anh và chị Hà Thị Thuỳ L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 23/10/2013 tại trụ sở UBND xã T, huyện T, tỉnh P. Trong cuộc sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc, sau khi chị L sinh cháu Ph được 1 tuổi thì không hiểu vì lý do gì chị bỏ đi, bỏ lại con cho tôi nuôi từ năm 2015 đến nay, lúc đầu mong muốn của tôi là vợ chồng về đoàn tụ để nuôi dạy con chung, nhưng cho đến nay chị L vẫn cương quyết xin ly hôn tôi, tôi hoàn toàn nhất trí.

+ Về con chung: anh M xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Thu Ph, sinh ngày 04/6/2014. Hiện nay cháu Ph đang ở với anh. Nếu ly hôn anh M xin được nuôi con chung và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và vay nợ: anh M xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không vay ai, nợ ai nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên Toà. Hội đồng xét xử nhận định:

-Xét về quan hệ hôn nhân: chị Hà Thị Thuỳ L và anh Hà Huy M kết hôn ngày 23/10/2013 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh P là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau hai người chỉ hoà thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai người bất đồng quan điểm sống, cách sống, lối sống, trong cuộc sống vợ chồng không bảo ban nhau làm ăn được nên bất đồng càng thêm trầm trọng không thể hàn gắn được, anh chị đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2016 đến nay. Nay chị L và anh M đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, sống với nhau không có hạnh phúc nên cả hai anh, chị đều tự nguyện xin được thuận tình ly hôn. Xét việc ly hôn của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện cần được chấp nhận.

-Về con chung: Chị L và anh M đều xác nhận anh chị có 01 con chung: Cháu Hà Thu Ph, sinh ngày 04/6/2014. Hiện nay cháu Ph đang ở với anh M, nay cả hai anh, chị đều đề nghị xin được nuôi con chung và không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của anh, chị về việc nuôi con chung là chính đáng, Nhưng qua xác minh tại UBND xã T, huyện T thì cháu Ph sống với anh từ nhỏ, bản thân chị L (là mẹ của cháu Ph) cũng không quan tâm gì đến con bỏ mặc cho anh M nuôi con từ lúc cháu được 1 tuổi đến bây giờ, bản thân anh M có công việc và thu nhập ổn định hơn chị L, mặt khác để không làm sáo chộn cuộc sống của cháu cũng như sự phát triển về thể chất và tinh thần của cháu. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu Ph cho anh M nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung anh M không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của anh M về việc không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện cần được chấp nhận.

- Về tài sản chung, và vay nợ: Tại phiên tòa hôm nay chị Hà Thị Thuỳ L và anh Hà Huy M đều xác nhận không có tài sản chung, không nợ ai và cũng không cho ai vay nên không đặt ra giải quyết. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên Tòa hôm nay quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc áp dụng pháp luật, tuân theo pháp luật và chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng cũng như người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về án phí: Chị Hà Thị Thuỳ L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

□p dụng điều 55, điều 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử Cho chị Hà Thị Thuỳ L được ly hôn anh Hà Huy M

2/ Về con chung:

+ Giao cháu Hà Thu Ph, sinh ngày 04/06/2014 cho anh Hà Huy M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ph khôn lớn trưởng thành.

Chị Hà Thị Thuỳ L không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Hà Huy M tự nguyện không yêu cầu và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về án phí:

+ Chị Hà Thị Thuỳ L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/ 0003337 ngày 17/10/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh P để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện
- THADS huyện
- Đương sự
- Lưu HS-VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Tạ Đình Quang

